TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 11 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023 các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thụ lý số: 65/2023/TLST–DS ngày 15 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị A, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Số 11/1, ấp AH, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre. Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979. Nơi cư trú Số 172/1, ấp AK, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn C, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Số 172/1, ấp AK, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị T, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Số 172/1, ấp AK, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Văn C, bà Dương Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị A số tiền 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng). Thời gian trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Trần Thị Ánh không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị A phải nộp 2.375.000 đồng (Hai triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.696.000 đồng (Năm triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001909 ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 3.321.000 đồng (Ba triệu, ba trăm hai mươi mốt nghìn đồng) cho bà Trần Thị A theo biên lai thu số 0001909 ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Ông C, bà T có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền 2.375.000 đồng (Hai triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương